

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 55/2022/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SỬA ĐỔI ĐƠN GIÁ CÂY TRỒNG TẠI PHỤ LỤC SỐ 03 BẢNG ĐƠN GIÁ CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 02/2015/QĐ-UBND NGÀY 30/01/2015 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH BAN HÀNH ĐƠN GIÁ XÂY MỚI NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT, CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 65/2021/QĐ-UBND NGÀY 06/12/2021 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 158/TTr-STC ngày 12/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi đơn giá cây trồng tại Phụ lục số 03 Bảng đơn giá cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Đơn giá xây mới nhà cửa, vật kiến trúc và nội thất, cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 65/2021/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, như sau:

1. Sửa đổi đơn giá cây dừa CAIEN tại điểm a khoản 24 Mục I Phần A như sau:

“

	Cây dừa CAIEN vụ 1	đ/m ²	A	34.000
	Cây dừa CAIEN vụ 2	đ/m ²	B	23.000

”

2. Sửa đổi đơn giá cây dừa Queen tại điểm b khoản 24 Mục I Phần A như sau:

“

	Cây dừa Queen vụ 1	đ/m ²	A	33.000
	Cây dừa Queen vụ 2	đ/m ²	B	22.000

”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/10/2022.
2. Bãi bỏ khoản 1, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 65/2021/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình sửa đổi, bổ sung đơn giá cây trồng tại Phụ lục số 03 Bảng đơn giá cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ- UBND ngày 30/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài chính;
 - Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - UBMTTQ Việt Nam tỉnh Ninh Bình;
 - Công báo tỉnh;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, VP 3,4,5.
- Zh_VP5_VBQP03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Song Tùng